

SỞ TƯ PHÁP BÌNH DƯƠNG

ĐẾN Số: 914
Ngày: 21/02/2018

Chuyên: ...

Lưu hồ sơ số: ...

KẾ HOẠCH

Công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (sau đây gọi tắt là Nghị định số 55/2011/NĐ-CP); Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Liên Bộ Tư pháp và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Phòng Tư pháp thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15/01/2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ và Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15/01/2015 của Bộ Tư pháp, nhằm từng bước củng cố, kiện toàn, phát huy tính chủ động, tích cực, hiệu quả hoạt động pháp chế của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; thực hiện tốt vai trò quản lý nhà nước bằng pháp luật, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa.

- Triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, đúng pháp luật công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh; góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo an ninh, chính trị trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Yêu cầu

- Nâng cao nhận thức trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đối với việc kiện toàn đội ngũ thực hiện công tác pháp chế, bố trí công chức theo hướng kiêm nhiệm ổn định tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; tăng cường đào tạo về pháp luật và bồi dưỡng kỹ năng, chuyên môn nghiệp vụ về công tác pháp chế nhằm nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức pháp chế.

- Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ, thời gian hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan có liên quan để các cơ quan, đơn vị chủ động thực hiện



đúng, kịp thời nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

II. NỘI DUNG

1. Kiện toàn tổ chức, bộ máy

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Công văn số 3405/UBND-NC ngày 16/9/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc kiện toàn tổ chức, chuẩn hóa cán bộ Tư pháp địa phương. Đối với các cơ quan, đơn vị đã thành lập Phòng Pháp chế hoặc bố trí công chức pháp chế chuyên trách thì tiếp tục duy trì, hoạt động ổn định. Đối với các cơ quan, đơn vị theo quy định phải thành lập Phòng Pháp chế nhưng chưa có điều kiện thành lập thì phân công cán bộ pháp chế chuyên trách, đảm bảo các cơ quan, đơn vị đều phải có cán bộ pháp chế chuyên trách.

2. Nâng cao năng lực đội ngũ những người làm công tác pháp chế

- Lãnh đạo các sở, ngành cần quan tâm chỉ đạo tăng cường hiệu quả hoạt động pháp chế, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ pháp chế thực hiện tốt nhiệm vụ.

- Cử công chức, viên chức, nhân viên pháp chế chuyên trách tham dự các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do cấp có thẩm quyền tổ chức đầy đủ, có hiệu quả.

- Sở Tư pháp tăng cường công tác tập huấn, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ công tác pháp chế cho đội ngũ cán bộ pháp chế sở, ngành; cán bộ, công chức có liên quan đến công tác pháp chế.

3. Tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ công tác pháp chế

Thủ trưởng các sở, ngành nghiêm túc chỉ đạo triển khai thực hiện các nhiệm vụ công tác pháp chế theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và Thông tư số 01/2015/TT-BTP; một số nội dung cụ thể sau:

a) Công tác xây dựng pháp luật

- Tiếp tục triển khai thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, đảm bảo tham mưu xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) theo đúng trình tự, thủ tục ban hành văn bản.

- Chủ trì soạn thảo các văn bản QPPL thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh theo phân công, đảm bảo tiến độ và chất lượng dự thảo văn bản QPPL.

- Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản QPPL liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý do các cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và địa phương gửi lấy ý kiến.

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc lập danh mục văn bản quy định chi tiết theo quy định tại Khoản 1 Điều 27, Khoản 1 Điều 28 Luật Ban hành văn bản

QPPL và Khoản 3 Điều 28 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL gửi Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Văn phòng Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan, tổ chức có liên quan lập và trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định trình Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định danh mục nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh danh mục quyết định của Ủy ban nhân dân quy định chi tiết luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước.

- Chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị có liên quan giúp Thủ trưởng cơ quan tham gia góp ý đối với các dự thảo văn bản QPPL do cơ quan, đơn vị khác chủ trì, soạn thảo, gửi lấy ý kiến; góp ý đối với dự thảo văn bản QPPL do các đơn vị của cơ quan chuyên môn khác thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chủ trì soạn thảo.

- Tham gia xây dựng, góp ý dự thảo văn bản QPPL trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước ở địa phương theo sự phân công của Thủ trưởng cơ quan.

b) Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật

- Trong phạm vi nhiệm vụ được phân công các sở, ngành chủ động triển khai Quyết định số 3614/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Thường xuyên rà soát, định kỳ hệ thống hoá văn bản QPPL liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

- Phối hợp với Sở Tư pháp tự kiểm tra văn bản QPPL theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản QPPL.

- Phối hợp với Sở Tư pháp rà soát, lập Danh mục các văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc cơ quan, đơn vị mình quản lý đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần tính đến hết ngày 31/12/2018 để thực hiện công bố theo quy định tại Điều 38 và Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP của Chính phủ.

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014-2018.

- Đề xuất phương án xử lý những văn bản QPPL mâu thuẫn, chồng chéo, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung, ban hành mới cho phù hợp.



- Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2018 đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

c) Công tác theo dõi thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Nghiêm túc tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung của Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý nhà nước công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được quy định tại Quyết định số 3205/QĐ-UBND ngày 21/11/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật; Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; Quyết định số 2701/QĐ-BTP ngày 29/12/2017 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của Bộ Tư pháp năm 2018 và Quyết định số 3606/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Tổ chức thực hiện Quyết định số 3605/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Trong đó, tập trung triển khai, thực hiện Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Thực hiện báo cáo về công tác theo dõi thi hành pháp luật và xử lý vi phạm hành chính theo định kỳ hoặc đột xuất, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

d) Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

- Triển khai thực hiện kế hoạch của tỉnh về công tác phổ biến giáo dục pháp luật năm 2018.

- Tiếp tục giới thiệu, phổ biến Hiến pháp năm 2013; thực hiện tuyên truyền phổ biến các quy định pháp luật mới được ban hành, các văn bản liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp hoặc gắn với sự kiện chính trị của ngành, địa phương.

- Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tiếp tục quản lý, khai thác có hiệu quả tủ sách pháp luật ở các cơ quan, đơn vị, địa phương; chuẩn tiếp cận pháp luật, hương ước, quy ước.

đ) Công tác bồi thường của Nhà nước

- Phối hợp với Sở Tư pháp trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước (sửa đổi).

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước năm 2009 và các văn bản hướng dẫn thi hành đến khi Luật Trách nhiệm bồi thường của nhà nước (sửa đổi) có hiệu lực.

- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo về công tác bồi thường theo quy định của pháp luật.

e) Công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thuộc phạm vi được phân công của cơ quan, đơn vị theo Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 19/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, tạo điều kiện thu hút đầu tư phát triển kinh tế địa phương.

- Báo cáo kết quả hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp định kỳ về Sở Tư pháp đúng tiến độ, chất lượng theo quy định.

g) Công tác tham mưu về các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

Tham gia ý kiến đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước ở địa phương và khi tham gia tố tụng để bảo vệ lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định của pháp luật; tham gia xử lý, đề xuất, kiến nghị các biện pháp phòng ngừa, khắc phục hậu quả các vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.

4. Báo cáo công tác pháp chế

Các cơ quan, đơn vị báo cáo kết quả tình hình thực hiện công tác pháp chế của ngành, đơn vị mình về Sở Tư pháp (trước ngày 25/12/2018) để Sở Tư pháp tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo đúng thời gian quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện công tác pháp chế năm 2018, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng theo yêu cầu.

2. Sở Tư pháp theo dõi, kiểm tra và đôn đốc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị về công tác pháp chế của các sở, ngành, doanh nghiệp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết hoặc kiến nghị Bộ Tư pháp xử lý.



3. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp rà soát tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn tổ chức pháp chế trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp hướng dẫn kinh phí thực hiện công tác pháp chế theo đúng quy định pháp luật.


5. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh quan tâm chỉ đạo, củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế, bố trí cán bộ pháp chế đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, có phẩm chất, năng lực để triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ công tác pháp chế năm 2018.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, nghiêm túc triển khai thực hiện các nội dung trên. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tư pháp) để được xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: *KL*

- VPCP, Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam-BTP;
- TT.HĐND, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh²⁰;
- LĐVP (Lg,V), Th, HC;
- Lưu: VT. *2/3*

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]

Trần Thanh Liêm